

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/DS-PT

Ngày 12/01/2021

V/v tranh chấp về bồi thường thiệt hại do
sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

Các Thẩm phán: Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Ông Huỳnh Ngọc Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Hồng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 385/2020/TLPT-DS ngày 07/12/2020 về “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2020/DS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện BT bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 312/2020/QĐ-PT ngày 21/12/2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị Bích P, sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp AT, xã An PT, huyện BT, tỉnh Bến Tre

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Kim S, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp AN, xã An PT, huyện BT, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng do nguyên đơn triệu tập:* Bà Bùi Thị P, sinh năm 1942 (có mặt)

Địa chỉ: ấp AT, xã APT, huyện BT, tỉnh Bến Tre

- *Người làm chứng do bị đơn triệu tập:*

Bà Phạm Thị Ngọc Q, sinh năm 1958 (có mặt)

Bà Phan Thị C, sinh năm 1956 (có mặt)

Bà Võ Thị N, sinh năm 1968 (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp AT, xã APT, huyện BT, tỉnh Bến Tre

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Bùi Thị Bích P, bị đơn ông Nguyễn Kim S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/11/2019, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Bùi Thị Bích P trình bày:

Vào khoảng 14 giờ ngày 24/9/2019, ông Nguyễn Kim S sau khi uống rượu say đã điều khiển xe mô tô đến trước cửa rào nhà bà, lúc này cửa rào đóng cửa nên ông S liên tục cho xe mô tô đung vào hàng rào và liên tục chửi bới và cự cãi với chồng bà. Bà về thấy vậy có dùng khoan dây chì đánh vào ông S và đuổi ông S về. Ông S có ý định hành hung, đã dùng tay xô bà té xuống đất làm gãy xương cổ tay phải của bà. Qua bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bến Tre thì tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 06%. Bà có yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BT khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của ông Nguyễn Kim S nhưng không khởi tố được do hành vi của ông S không cấu thành tội phạm. Sau khi bị ông S đánh bà phải nằm viện và điều trị thương tích. Trong thời gian bà bị thương, bà không lao động được, phải thuê người chăm sóc, mua thuốc, tái khám tại bệnh viện. Do đó, bà khởi kiện yêu cầu ông S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà với tổng số tiền 48.000.000 đồng.

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn ông Nguyễn Kim S trình bày:

Khoảng 14 giờ ngày 24/9/2019, ông và ông Nguyễn Thành T (trú tại ấp AT, xã APT, huyện BT, tỉnh Bến Tre) rủ nhau về nhà ông T chơi, ông điều khiển mô tô chạy trước còn ông T ghé tiệm mua thuốc lá. Do không biết đường ông lỡ va xe vào cổng rào nhà bà Bùi Thị Bích P, lúc này cổng rào đang đóng. Vừa lúc đó, ông Mười S (chồng bà P) bước ra chửi mắng ông với những lời lẽ thô tục, ông thấy mình không có lỗi mà bị chồng bà P chửi vô cớ nên ở lại đôi co với chồng bà P. Cùng lúc đó, bà P về tới không hỏi nguyên nhân mà còn cự cãi và trên tay cầm khoan dây chì lớn đánh vào đầu và người ông liên tục nên ông lùi lại phía sau để né sự tấn công của bà P. Bà P bị mất thăng bằng nên trượt té xuống đất. Bà P té không bị thương tích gì nên bà P tự đứng lên chửi ông. Sau đó, chị dâu bà P qua kéo ông vào nhà chị dâu bà P ngồi, lúc này bà P mở cửa rào dẫn xe của ông vào

sân nhà bà P, khoảng 10 phút sau, Công an xã APT đến và mời ông về xã làm việc. Lúc đó bà P không bị bất cứ thương tích nào. Ông không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà P vì bà P đánh ông và ông không gây thương tích gì cho bà P.

Do hòa giải không thành, Tòa án nhân dân huyện BT đưa vụ án ra xét xử.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 70/2020/DS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện BT đã tuyên xử: chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị Bích P. Buộc bị đơn ông Nguyễn Kim S có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bích P số tiền 8.993.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về lãi chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 12/10/2020, bà Bùi Thị Bích P, ông Nguyễn Kim S kháng cáo. Bà P yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà, buộc ông S bồi thường cho bà số tiền 48.000.000 đồng, gồm: tiền thuê người chăm sóc là 6.000.000 đồng, tiền bồi thường thu nhập bị mất là 24.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000 đồng, tiền chữa trị là 13.000.000 đồng. Ông S kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà P.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Bị đơn không đồng ý yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị đơn, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 70/2020/DS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện BT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, xét kháng cáo của nguyên đơn bà Bùi Thị Bích P, bị đơn ông Nguyễn Kim S, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/9/2019, ông S điều khiển xe mô tô va chạm vào cổng rào nhà bà P, sau đó tranh cãi với ông Phạm Văn S (chồng bà P). Cùng lúc đó, bà P về đến, bà P không hỏi nguyên nhân, dùng khoanh dây chì đang cầm trên tay đánh liên tục vào người ông S. Theo bà P thì ông S dùng tay xô bà ngã xuống đất dẫn đến gãy xương cổ tay phải của bà với tỉ lệ tổn thương cơ thể 06% nên bà yêu cầu ông S bồi thường số tiền 48.000.000 đồng. Ông S không đồng ý yêu cầu trên vì cho rằng khi bà P dùng khoanh dây chì đánh ông thì ông né để tự vệ, bà P mất thăng bằng tự ngã xuống đất, ông không gây thương tích gì cho bà P.

[2] Xét thấy, tại biên bản lấy lời khai ngày 25/9/2019 (BL77) ông S khai: "...Khoảng 10 phút sau thì bà P vợ ông S về tới, có dùng khoanh dây chì đánh trúng vào tay trái của tôi, bà P dùng tay đánh tiếp ông S, ông S có dùng hai tay xô bà P té xuống trước cửa hàng rào...". Tương tự, tại biên bản lấy lời khai ngày 23/12/2019 (BL79), ông S khai: "...Tôi vừa thoái lui vừa dùng tay đỡ và đẩy lại bà P. Quá trình xô xát bà P có mất thăng bằng và té xuống nền lộ xi măng...". Tại phiên tòa sơ thẩm (BL150), ông S trình bày "Lúc đầu có đánh rồi tôi mới dùng tay giật khoanh dây chì qua lại". Qua đó, có cơ sở xác định, ông S giật khoanh dây chì làm bà P mất thăng bằng, bị ngã và gãy xương cổ tay phải. Sau đó ông S cho rằng ông không giật khoanh dây chì, ông chỉ né và bà P mất thăng bằng nên tự té. Nhận thấy, lời trình bày của ông S trước sau mâu thuẫn nên không có cơ sở xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định ông S có lỗi và có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà P là có căn cứ.

[3] Bà P kháng cáo yêu cầu bồi thường số tiền điều trị là 13.000.000 đồng nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất là 24.000.000 đồng, nhận thấy: bà P điều trị từ ngày 24/9/2019 đến ngày 01/11/2019 cắt băng là 37 ngày. Bà P không có công việc ổn định, chỉ ở nhà giữ cháu ngoại nên cấp sơ thẩm tính theo mức thu nhập trung bình của lao động phổ thông cùng loại tại địa P là 150.000 đồng/ngày x 37 ngày = 5.550.000 đồng là hợp lý.

Đối với yêu cầu trả tiền công người chăm sóc: Bà P nằm viện 02 ngày tại Bệnh viện đa khoa huyện BT. Do thương tích của bà P ở cổ tay nên chỉ hạn chế trong sinh hoạt hằng ngày mà không đến mức phải cần người chăm sóc thường xuyên. Do vậy, cấp sơ thẩm chấp nhận tiền công người chăm sóc 02 ngày là có cơ sở.

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần: bà P là người có hành vi dùng khoanh dây chì đánh ông S trước nên việc bà P có thương tích thì cả bà P, ông S đều có lỗi nên Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của bà P là

phù hợp. Bà P kháng cáo yêu cầu số tiền 5.000.000 đồng nhưng không có căn cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên không được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Bùi Thị Bích P và ông Nguyễn Kim S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông S phải chịu án phí và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. bà P được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Bùi Thị Bích P, bị đơn ông Nguyễn Kim S.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 70/2020/DS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện BT.

Áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thị Bích P.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Kim S có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Bùi Thị Bích P số tiền 8.993.000 (Tám triệu chín trăm chín mươi ba nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Kim S phải nộp số tiền là 499.600 (Bốn trăm chín mươi chín nghìn sáu trăm) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BT.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Kim S phải nộp số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002833 ngày 12/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BT. Án phí dân sự phúc thẩm ông Nguyễn Kim S đã nộp xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện BT;
- Chi cục THADS huyện BT;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Hương